

**KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH THÀNH PHỐ CAM RANH
GIAI ĐOẠN 2021 - 2030**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2022
của Ủy ban nhân dân thành phố Cam Ranh)*

Quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng thành phố Cam Ranh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025; căn cứ Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 được ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, đồng thời thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 02/9/2021 về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 4831/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2030

Ủy ban nhân dân thành phố Cam Ranh xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính thành phố Cam Ranh giai đoạn 2021-2030, với các nội dung trọng tâm sau:

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng bộ máy hành chính thành phố dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân trên cơ sở những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

II. NỘI DUNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Cải cách hành chính thành phố Cam Ranh giai đoạn 2021-2030 tập trung vào 6 nội dung, gồm: Cải cách thể chế; Cải cách thủ tục hành chính; Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; Cải cách chế độ công vụ; Cải cách tài chính công; Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

Trọng tâm cải cách hành chính của thành phố trong 10 năm tới là: (1) Cải cách thể chế, trong đó tập trung xây dựng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; (2) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; (3) Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

1. Cải cách thể chế

a) Mục tiêu:

Tiếp tục kiến nghị xây dựng hoàn thiện thể chế, các cơ chế, chính sách phù hợp với thực tiễn và tạo bước đột phá trong huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

b) Nhiệm vụ:

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật; tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng quy trình, tính hợp hiến, hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời xử lý văn bản thuộc thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có quy định chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp với thực tiễn.

Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật và quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hiệu quả và thiết thực

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Mục tiêu:

Cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả thủ tục hành chính liên quan đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp, thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước; rà soát, kiến nghị: Cắt giảm, đơn giản hóa các thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh, cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, tổ chức, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

- Đến năm 2025:

+ Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

+ 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

+ Thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính đủ điều kiện được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

+ Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của 02 cấp (huyện, xã) đạt tỷ lệ theo lộ trình Trung ương, tỉnh.

+ 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4, được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

+ Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

+ 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

+ Người dân, tổ chức, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Đến năm 2030:

+ Thủ tục hành chính đủ điều kiện, có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 50% trở lên.

+ 90% số lượng người dân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia hệ thống Chính phủ điện tử được xác thực danh danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

+ Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%.

b) Nhiệm vụ:

- Thực hiện công bố, công khai kịp thời, đầy đủ các quy định thủ tục hành chính gắn với chuẩn hóa quy trình, đơn giản hóa thành phần và số lượng hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết đảm bảo tạo thuận lợi nhất cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc tiếp cận và thực hiện.

- Đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, đảm bảo rõ thời gian, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong từng bước của quy trình giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm việc giải quyết thủ tục hành chính giảm tiếp xúc với người dân, tổ chức, doanh nghiệp, giảm thời gian đi lại và tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh

nghiệp, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước để tiếp tục chống tham nhũng, tiêu cực, những nhiễu và công khai, minh bạch.

- Kiểm soát chặt chẽ việc giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan, đảm bảo tuân thủ đúng quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính gắn liền với kiểm tra, giám sát.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Mục tiêu:

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về sắp xếp, tinh gọn hệ thống tổ chức cơ quan hành chính nhà nước các cấp theo quy định. Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước; tăng cường rà soát, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Đến năm 2025:

+ Hoàn thành việc sắp xếp, tinh gọn các đơn vị hành chính cấp huyện, xã, thôn, tổ dân phố theo lộ trình, tiêu chuẩn quy định.

+ Thực hiện giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo lộ trình của Trung ương, tỉnh.

+ Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

- Đến năm 2030:

+ Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; giảm mạnh đầu mối các tổ chức trung gian.

+ Tiếp tục giảm bình quân 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025.

+ Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 95%. Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 90%

b) Nhiệm vụ:

- Thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo

nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

- Rà soát, ban hành văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị theo quy định mới của Trung ương, tỉnh.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa cấp trên và cấp dưới, gắn với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

- Đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện, cấp xã trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung theo chỉ đạo của UBND tỉnh về thực hiện Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Mục tiêu:

Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước.

b) Nhiệm vụ:

- Thực hiện việc công khai, minh bạch trong công tác tuyển dụng công chức cấp xã, viên chức theo vị trí việc làm; thực hiện nghiêm minh các quy định về sử dụng và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng.

- Nghiên cứu, đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; ban hành theo thẩm quyền quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

- Rà soát, đề xuất, kiến nghị đổi mới cơ chế quản lý, thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

- Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và yêu cầu của vị trí việc làm, tránh trùng lặp, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

5. Cải cách tài chính công

a) Mục tiêu:

Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị.

Đến năm 2030, giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021-2025.

b) Nhiệm vụ:

- Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan, đơn vị gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra. Thực hiện quy định về thực hiện cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và cụ thể hóa các chủ trương của Đảng và Nhà nước, quy định của Trung ương, tỉnh.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính gắn với đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đồng bộ với đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội.

- Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng phương án tự chủ tài chính theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; có các giải pháp hiệu quả tăng nguồn thu sự nghiệp, tăng tỷ lệ tự đảm bảo chi thường xuyên; giảm chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước.

- Thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản và công khai tài chính.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Mục tiêu:

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số, đổi mới phương pháp tiếp cận, khai thác và sử dụng dịch vụ công, tăng cường sự kết nối, trao đổi thông tin thường xuyên giữa chính quyền các cấp, giữa chính quyền với người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Đến năm 2025:

+ 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

+ 100% người dân, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

- Đến năm 2030:

+ 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên cơ sở khai thác kho dữ liệu trực tuyến dùng chung của tỉnh; 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý; hình thành các nền tảng dữ liệu mở phục vụ các ngành kinh tế trọng điểm dựa trên dữ liệu của các cơ quan nhà nước và hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT), kết nối chia sẻ rộng khắp giữa các cơ quan nhà nước.

b) Nhiệm vụ:

- Ưu tiên nguồn lực, tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo lộ trình, đổi mới mạnh mẽ phương thức chỉ đạo điều hành, quản lý, nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và chất lượng cung ứng dịch vụ công cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trên môi trường số.

- Tiếp tục kiến nghị xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền điện tử.

- Triển khai các giải pháp nhằm gắn kết ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính; áp dụng nhiều hình thức, phương pháp nhằm đổi mới phương thức làm việc phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện Hệ thống báo cáo cấp tỉnh tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ hình thành Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia; tiếp tục mở rộng việc sử dụng văn bản điện tử (trừ văn bản mật), chữ ký số, xử lý công việc

trên môi trường điện tử, bảo đảm đồng bộ trong triển khai, thực hiện ở cả 2 cấp chính quyền, không gửi kèm bản giấy, thực hiện lưu trữ điện tử.

7. Nhiệm vụ, phân công cụ thể

Từ đây đến năm 2025 và các năm tiếp theo, tập trung triển khai, hoàn thành những nhiệm vụ cải cách hành chính trọng tâm nêu tại Phụ lục kèm theo.

(Đính kèm Phụ lục nhiệm vụ cụ thể của Kế hoạch)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý, chỉ đạo công tác cải cách hành chính từ thành phố đến xã, phường, gắn với xây dựng và thực hiện chế tài trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch UBND xã, phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý của mình; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu xuyên suốt nhiệm kỳ công tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công cụ thể trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và **xây dựng cơ chế phối hợp** đồng bộ trong thực hiện công tác cải cách hành chính.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan thường trực cải cách hành chính của thành phố và các cơ quan được giao chủ trì triển khai các nội dung cải cách hành chính. Có cơ chế phối hợp hiệu quả, phân công trách nhiệm, thẩm quyền cụ thể giữa các cơ quan chủ trì triển khai các nội dung cải cách hành chính để bảo đảm Kế hoạch được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đã đề ra.

2. Bố trí cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị theo yêu cầu, tính chất công việc và danh mục vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính để nâng cao chất lượng, hiệu quả triển khai thực hiện Kế hoạch. Quan tâm thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ này theo quy định.

3. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương gắn với tạo động lực cải cách trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Phát huy tinh thần cán bộ “dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung”. Đồng thời, có cơ chế sàng lọc, thay thế kịp thời những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật, kỷ luật, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

Tiếp tục lấy kết quả cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính làm tiêu chí quan trọng để đánh giá (theo thẩm quyền) về trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và đánh giá mức độ hoàn

thành chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức, xét thi đua - khen thưởng.

4. Cán bộ, công chức, viên chức phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động nghiên cứu, đề xuất và tổ chức thực hiện các sáng kiến, giải pháp, mô hình mới nâng cao chất lượng cải cách hành chính.

5. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, đầu tư hợp lý nguồn lực và các điều kiện để thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách hành chính với quyết tâm chính trị cao.

Đẩy mạnh nghiên cứu, triển khai áp dụng, nhân rộng các sáng kiến, mô hình, giải pháp thiết thực, hiệu quả và đột phá để tạo chuyển biến mạnh trong thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính để người dân, tổ chức, doanh nghiệp nâng cao nhận thức và giám sát hiệu quả việc thực hiện. Đổi mới phương thức tuyên truyền, đảm bảo nội dung đa dạng, hình thức phong phú và phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn và thực tiễn quản lý.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, theo dõi đánh giá việc triển khai công tác cải cách hành chính. Thường xuyên quán triệt việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; đưa chuyên đề cải cách hành chính vào thảo luận, quán triệt tại các cuộc họp định kỳ của cơ quan, đơn vị, địa phương. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính.

Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo kịp thời về cải cách hành chính; rà soát, kiến nghị xây dựng, bổ sung cơ chế phù hợp để tiếp nhận, xử lý nhanh các vướng mắc, các phản ánh, kiến nghị về hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật trong cải cách hành chính, thực thi công vụ, nhiệm vụ theo hướng tăng tính chủ động và trách nhiệm của cơ sở, xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính của UBND thành phố được cấp trong ngân sách hàng năm của Phòng Nội vụ thành phố. Phòng Nội vụ có trách nhiệm lập dự toán kinh phí chi tiết thực hiện và báo cáo Phòng Tài chính- Kế hoạch thành phố để theo dõi, tổng hợp.

2. Kinh phí thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ cải cách hành chính quan trọng, liên quan đến nhiều cơ quan, nhiều cấp hành chính được phê duyệt theo từng đề án, dự án, nhiệm vụ và được bố trí hoặc bổ sung trong dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị được giao chủ trì đề án, dự án. Cơ quan liên quan, phối hợp thực hiện đề án, dự án ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ và nhận kinh phí từ cơ quan chủ trì đề án, dự án. Cơ quan chủ trì đề án, dự án, nhiệm vụ cải cách hành chính có trách nhiệm quyết toán kinh phí thực hiện đề án, dự án theo đúng quy định.

3. Kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính thường xuyên của các cơ quan, đơn vị được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Việc lập dự toán, sử dụng, quyết toán, nội dung và định mức chi kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính và hướng dẫn của Sở Tài chính, phòng Tài chính- Kế hoạch thành phố.

V. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thành phố, UBND các xã, phường

- Phổ biến, tuyên truyền kế hoạch cải cách hành chính của thành phố và của đơn vị nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác cải cách hành chính; đặc biệt là nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị đối với công tác cải cách hành chính.

- Căn cứ Kế hoạch và yêu cầu nhiệm vụ cơ quan, đơn vị, xây dựng kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn, kế hoạch hàng năm và tổ chức thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ đề ra. *(Việc xây dựng Kế hoạch cần: Xác định cụ thể nhiệm vụ; kết quả/sản phẩm đầu ra; tiến độ, phân công trách nhiệm và cách thức thực hiện; kinh phí và nguồn kinh phí thực hiện. Xây dựng Kế hoạch không quá 30 ngày kể từ ngày kế hoạch của thành phố được ban hành; gửi về UBND thành phố (thông qua phòng Nội vụ để theo dõi, tổng hợp)).*

- Căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ và phân công thực hiện của Kế hoạch, tổ chức xây dựng, thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính đúng quy định, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Định kỳ quý, 6 tháng và hàng năm (theo quy định, hướng dẫn hiện hành), báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua phòng Nội vụ) về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính để tổng hợp, xây dựng báo cáo cho cấp có thẩm quyền; báo cáo đột xuất theo yêu cầu, đề nghị của UBND thành phố.

2. Phòng Nội vụ

- Là cơ quan thường trực giúp Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các nhiệm vụ, nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ.

- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố các biện pháp đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ Kế

hoạch; xây dựng báo cáo cải cách hành chính định kỳ quý, 6 tháng, hàng năm của Ủy ban nhân dân thành phố, xây dựng báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp thẩm quyền.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND thành phố triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính hằng năm của các phòng, ban, đơn vị, xã, phường; triển khai thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước theo chỉ đạo của tỉnh.

- Hằng năm, tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn hoặc hướng dẫn nghiệp vụ (hướng dẫn bằng văn bản, hướng dẫn trao đổi nghiệp vụ thông qua theo dõi, kiểm tra) cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Chủ trì triển khai công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính. Hằng năm, xây dựng, triển khai kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tiến hành sơ, tổng kết theo tiến độ của UBND tỉnh: Đến năm 2025, tiến hành sơ kết; đến năm 2029, tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

3. Phòng Tư pháp

Chủ trì tham mưu UBND thành phố thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; theo dõi, đôn đốc, rà soát, tổng hợp việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố.

4. Văn phòng HĐND&UBND thành phố

- Chủ trì tham mưu, triển khai nội dung cải cách thủ tục hành chính; các nhiệm vụ về áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước. Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; theo dõi, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ của UBND thành phố giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định pháp luật.

5. Phòng Văn hóa – Thông tin

- Chủ trì tham mưu, triển khai nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Phối hợp với phòng Nội vụ triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phần mềm cho cán bộ, công chức, viên chức của thành phố.

6. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Chủ trì tham mưu, triển khai nội dung cải cách tài chính công.
- Chủ trì hướng dẫn việc lập dự toán ngân sách, kinh phí thực hiện cải cách hành chính. Tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các cơ quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản liên quan.

7. Phòng Y tế

- Chủ trì tham mưu UBND thành phố triển khai hiệu quả chính sách bảo hiểm y tế.

8. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì tham mưu UBND thành phố các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Rà soát, tham mưu sắp xếp hệ thống mạng lưới trường, lớp, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động của ngành.

9. Phòng Lao động - Thương binh và xã hội

- Tiếp tục nâng cao chất lượng trong giải quyết thủ tục hành chính nhằm kịp thời hỗ trợ, giải quyết các chế độ, chính sách cho người lao động thất nghiệp, người lao động đang tìm việc làm; trong đó ưu tiên đổi mới phương thức hỗ trợ, đưa ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả kết nối, tìm việc, giới thiệu việc làm đối với lao động thất nghiệp.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp; hướng dẫn, triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách liên quan trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố.

10. Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn thành phố

- Đảm bảo thực hiện tốt các chiến lược, chỉ đạo chung về thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của ngành; nghiên cứu áp dụng, vận dụng phù hợp tại địa phương.

- Phối hợp chặt chẽ, tích cực với các cơ quan, các cấp hành chính giải quyết hiệu quả các thủ tục hành chính liên thông có liên quan nhằm tạo thuận lợi, giảm chi phí cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính.

- Công an thành phố chủ trì tham mưu triển khai, cập nhật có hiệu quả cơ sở dữ liệu về dân cư, căn cước công dân, đảm bảo liên thông đồng bộ và chia sẻ dữ liệu dùng chung, kết nối với các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia; tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp trong thực hiện các quyền, nghĩa vụ liên quan.

11. Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao, Cổng Thông tin điện tử thành phố

- Tiếp tục xây dựng, đổi mới nội dung chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính để tuyên truyền có hiệu quả các quy định, chỉ đạo, đề án, dự án, nhiệm vụ, kết quả cải cách hành chính; tuyên truyền có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú về công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố; tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về cải cách hành chính của các Sở, ngành, địa phương chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Tập trung tuyên truyền về những nỗ lực, giải pháp trong công tác cải cách hành chính góp phần tích cực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và xây dựng giải pháp khôi phục, phát triển kinh tế.

12. Đề nghị các cấp ủy Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn thành phố

Tiếp tục phối hợp, hỗ trợ chính quyền các cấp trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; chủ động quán triệt, tuyên truyền về cải cách hành chính, góp phần tích cực hoàn thành nhiệm vụ chính trị chung của thành phố. Bảo đảm sự giám sát chặt chẽ, toàn diện, sự tham gia tích cực của các tổ chức chính trị - xã hội và người dân, tổ chức, doanh nghiệp đối với quá trình cải cách hành chính.

Ủy ban nhân dân thành phố Cam Ranh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức quán triệt, thực hiện có chất lượng, hiệu quả toàn bộ nội dung Kế hoạch này./.